TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÁ THƯỚC** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2022/HSST

Ngày 29/7/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁ THƯỚC, TỈNH THANH HÓA

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

***Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa*:** Bà Trần Thị Quyên

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trương Cao Quý

2. Ông Lương Thanh Hải

***Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Hải Vân - Thư ký,TAND huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Văn Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2022/TLST-HS ngày 10/6/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2022 đối với các bị cáo:

1 Họ và tên: **Phạm Văn Y** ; Tên gọi khác: Không có; sinh ngày: 21/12/1999, tại xã Thiết Kế, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: Thôn K xã TK, huyện BT, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Mường; Giới tính : Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Lữ Văn B (đã chết) và bà Phạm Thị P ; Sinh năm 1975;

Vợ, con: Chưa có. Bị cáo là con duy nhất trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/01/2022 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bá Thước đến nay.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đặng Văn Đương - Trợ giúp viên pháp lý- Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa.

2. Họ và tên: **Lương Văn T** ; Tên gọi khác: Không có; sinh ngày: 16/4/1998

Nơi cư trú: Thôn P , xã KT, huyện BT, tỉnh Thanh Hóa;

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 6/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lương Văn N (Đã chết) và bà Vi

Thị D , sinh năm: 1968; Vợ, con: Chưa có; Bị cáo có 02 (hai) chị em ruột, bị cáo là con thứ 02(hai) trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/01/2022 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bá Thước đến nay.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đặng Văn Đương - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa.

3. Họ và tên: **Hà Văn L** ; Tên gọi khác: Không có; Sinh ngày: 05/3/1994, tại xã Kỳ Tân, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: Thôn P , xã KT, huyện BT, tỉnh Thanh Hóa;

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 6/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam

Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hà Văn N (đã chết) và bà Phạm Thị D , sinh năm 1963; Vợ: Bùi Thị D ; Sinh năm 1995;

Bị cáo có 2 con, con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2017.

Bị cáo có 04 chị em ruột, bị cáo là con thứ tư trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/01/2022 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bá Thước đến nay.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Ngọc Hoàng - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa.

Người làm chứng: Anh Hà Văn C , sinh năm 1996(có mặt)

Nơi cư trú : Thôn K , xã TK-BT, tỉnh Thanh Hóa

- Anh Hà Văn A Sinh năm 2002(có mặt)

Nơi cư trú : Thôn H xã KT, huyện BT, tỉnh Thanh Hóa

- Anh Hà Văn Niệm, sinh năm 1963 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn H xã KT, huyện BT, tỉnh Thanh Hóa

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 15 phút, ngày 25/01/2022 khi Y , T , L , C , A đang sử dụng hồng phiến tại nhà của Thiệp ở Thôn Pặt, xã Kỳ Tân, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa thì bị tổ công tác của Công an huyện Bá Thước phối hợp với Công an xã Kỳ Tân phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ công cụ dùng để sử dụng ma túy tại vị trí Y , T , L , C , A sử dụng ma túy, thu giữ 03 viên nén màu hồng của Phạm Văn Y .

Quá trình điều tra các bị cáo khai: Vào khoảng giữa năm 2021, Phạm Văn Y lên huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa mua của một người đàn ông không quen biết 05 (năm) viên nén màu hồng là hồng phiến với giá 80.000 đồng (Tám mươi nghìn đồng) được bọc trong gói nilon màu đen, Yên cất dấu ở để sử dụng.

Đến khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 25/01/2022, Y lấy gói nilon màu đen chứa 05 (năm) viên hồng phiến đã mua trước đó bỏ vào túi áo khoác bên phải đang mặc rồi rủ Hà Văn C g, sinh năm 1996 ở cùng thôn đi chơi. C đồng ý rồi điều khiển xe máy BKS: 36G5-229.36 của C đến nhà Y để đi chơi. Sau đó Y điều khiển xe máy của C và chở C đến nhà Lương Văn T , sinh năm 1998 ở thôn Pặt, xã Kỳ Tân, huyện Bá Thước. Khi Y và C đến nhà Thiệp, thấy T đang ngủ ở nhà một mình. Y gọi T dậy và rủ T sử dụng hồng phiến thì T đồng ý. Y hỏi T có dụng cụ để sử dụng không, T trả lời là có ở dưới gầm bàn ti vi. Y lấy 01 (một) chai nhựa màu trắng dạng chai nước ngọt Sting trên thân chai có gắn sẵn 01 (một) ống tre dạng tẩu thuốc đang để ở gầm bàn ti vi, lấy 02 (hai) chiếc bật lửa gas và mảnh giấy bạc trong vỏ bao thuốc lá có sẵn tại nhà T p để sử dụng ma túy. Yên lấy gói hồng phiến đã cất dấu trong túi áo khoác ra và lấy ra 01 viên bỏ vào giấy bạc, sử dụng bật lửa gas đốt phía dưới giấy bạc và dùng chai nhựa có gắn tẩu để sử dụng hồng phiến bằng hình thức hút, rồi Y đưa cho C , T cùng sử dụng. 04 viên còn lại Y gói lại và cất dưới đệm ngay tại vị trí ngồi.

T Hút hồng phiến của Yên xong thì lấy từ dưới đệm nơi T ngủ 01 (một) gói Heroine, T đã mua được của một người đàn ông không quen biết với giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) ở cầu Hón La, thuộc Phố Đồng Tâm 2, xã Thiết Ống, huyện Bá Thước vào ngày 22/01/2022 mục đích là để sử dụng. T cho Heroin vào một tờ giấy bạc có sẵn ở nhà T , sử dụng bật lửa gas đốt Heroin, T và C cùng nhau sử dụng hết số Heroin của T .

Y đã gọi Lễ ở gần nhà T sang nhà T chơi. Một lúc sau Lễ đến, thấy Y T , C g đang sử dụng hồng phiến thì L đã sử dụng cùng. Sau khi sử dụng xong hồng phiến, L lấy ra 01 (một) gói Heroine từ trong túi quần đang mặc L đã mua được của một người đàn ông không quen biết tại khu vực ngã ba phố Đồng Tâm, xã Thiết Ống, huyện Bá Thước với giá 100.000 đồng (một trăm nghìn) vào ngày 24/01/2022 với mục đích là để sử dụng. L cho Heroine vào 01 mảnh giấy bạc có sẵn tại vị trí đang sử dụng ma túy, dùng bật lửa gas đốt Heroin để sử dụng, rồi đưa cho T và C cùng sử dụng hết gói Heroine của L .

Khi T p, C , L đang sử dụng Heroine thì Yên điều khiển xe máy BKS 36G5-229.36 của C đi đến thôn Khung, xã Thiết Kế, huyện Bá Thước đón Hà Văn A , sinh năm 2002 ở thôn H-KT huyện BT đến nhà T p để chơi, Y không nói với A về việc sử dụng ma túy.

Quay trở lại nhà T cùng với A , Y lấy 01 (một) chai nhựa dạng chai nước ngọt Number 1, sử dụng bật lửa gas đốt tạo một lỗ trên thân chai, lấy ống tre dạng tẩu thuốc đang gắn ở chai nhựa, dạng chai nước ngọt Sting được sử dụng để hút

hồng phiến trước đó gắn lên chai nước ngọt Number 1, tạo ra dụng cụ hút hồng phiến mới. Sau đó Y lấy ra thêm 01 (một) viên hồng phiến nữa để sử dụng, còn 03 (ba) viên hồng phiến còn lại Y gói vào túi nilon màu đen cất ở đệm ngay vị trí ngồi để đem về sử dụng dần. Thấy Y , T , L , C sử dụng hồng phiến thì A cũng tham gia sử dụng cùng.

Kết quả khám xét khẩn cấp ngày 25/01/2022 của Cơ quan điều tra đối với nơi ở của các bị cáo không phát hiện ma túy hoặc đồ vật liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo.

Tại bản Kết luận giám định số 649/KL-PC09-MT ngày 27 tháng 01 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận*:"Chất màu trắng bám dính bên trong chai nhựa màu trắng dạng chai nước ngọt Sting của thùng carton ký hiệu M1 niêm phong gửi giám định là ma tuý, loại: Methamphetamine. Chất màu trắng bám dính trên ống tre gắn trên chai nhựa màu trắng dạng chai nước ngọt Number 1 của thùng carton ký hiệu M1 niêm phong gửi giám định là ma tuý, loại: Methamphetamine. Chất màu đen bám dính trên bề mặt 02 (hai) tờ giấy bạc dạng giấy bao thuốc lá đã bị đốt cháy một phần của thùng carton ký hiệu M1 niêm phong gửi giám định,qua giám định không tìm thấy chất ma tuý. 03 (ba) viên nén màu hồng của phong bì niêm phong mặt trước có ghi "Vật chứng thu giữ của Phạm Văn Y - M2" gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,295g (không phẩy hai chín năm gam) loại: Methamphetamine"* (BLS 238-239).

Ngày 26/01/2022 Cơ quan điều tra Công an huyện Bá Thước đã phối hợp với Trung tâm y tế huyện Bá Thước tiến hành xét nghiệm Hóa sinh (nước tiểu) đối với Phạm Văn Y , Lương Văn T , Hà Văn L , Hà Văn A , Hà Văn C

Kết quả xét nghiệm thể hiện: Phạm Văn Y dương tính với Methamphetamine; Lương Văn T dương tính với Methamphetamine và Morphin; Hà Văn L dương tính với Methamphetamine và Morphin; Hà Văn C dương tính với Methamphetamine và Morphin; Hà Văn A dương tính với Methamphetamine (BLS 50-54).

Tại bản cáo trạng số: 23/CT-VKSBT-MT ngày 10/6/2022, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố bị cáo Phạm Văn Y về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của BLHS và tội "tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Truy tố các bị cáo Lương Văn T và Hà Văn L về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện VKSND huyện Bá Thước giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 58; Điều 55; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 17 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phạm Văn Y . Áp dụng Điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 58; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 17 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Lương Văn T . Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 58; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 17 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Hà Văn L .

Đề nghị tuyên bố bị cáo Phạm Văn Y phạm tội " tổ chức sử dụng chất ma túy" và tội " tàng trữ trái phép chất ma túy", đề nghị tuyên bố các bị cáo Lương Văn T , Hà Văn L phạm tội" tổ chức sử dụng chất ma túy".

Đề nghị xử phạt: Hà Văn Y từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" xử phạt Hà Văn Y từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù về tội "tàng trữ trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt từ 09 năm 03 tháng tù đến 10 năm tù trừ thời giam tạm giữ, tạm giam.

-Đề nghị xử phạt các bị cáo Lương Văn T và Hà Văn L mỗi bị cáo từ 7 năm tù đến 7 năm 06 tháng tù trừ thời giam tạm giữ, tạm giam.

Không phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của BLHS và điểm a khoản 2 Điều 106 của BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng còn lại sau giám định.

Về án phí: Đề nghị HĐXX điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ án phí cho các bị cáo.

Đề nghị không phạt bổ sung đối với các bị cáo vì các bị cáo đều là dân tộc thiểu số và thuộc hộ nghèo, cận nghèo.

Người bào chữa cho bị cáo Y và bị cáo T đồng tình với quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhưng mong HĐXX xem xét xử các bị cáo mức án thấp nhất để các bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội. Đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Phạm Văn Y từ 7 năm đến 7 năm 06 tháng tù về tội " tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Y từ 12 đến 15 tháng tù về tội sử " tàng trữ trái phép chất ma túy". Miễn án phí và không phạt bổ sung đối với bị cáo Yên.

Người bào chữa cho bị cáo T đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo T mức án từ từ 7 năm đến 7 năm 06 tháng tù về tội " tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Miễn án phí và không phạt bổ sung đối với bị cáo Y .

Người bào chữa cho bị cáo L đồng tình với quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhưng mong HĐXX xem xét xử phạt bị cáo L mức án thấp nhất. Miễn án phí và không phạt bổ sung đối với bị cáo L .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về tố tụng*: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, của Viện kiểm sát huyện Bá Thước trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra vụ án và

tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại gì.

[2]. *Về tội danh*: Có căn cứ xác định Phạm Văn Y cất dấu 05 viên hồng phiến và Phạm Văn Y và Lương Văn T , Hà Văn L cùng tổ "chức sử dụng trái phép chất ma túy" đến 14 giờ 15 phút, ngày 25/01/2022 khi Y , T , L A và C đang sử dụng hồng phiến tại nhà Thiệp ở Thôn Pặt, xã Kỳ Tân, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa thì bị tổ công tác Công an huyện Bá Thước phối hợp với Công an xã Kỳ Tân phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ công cụ dùng để sử dụng ma túy và thu giữ 03 viên nén màu hồng của Phạm Văn Y có trọng lượng là 0,295g là ma túy loại methamphetamine. Đủ cơ sở kết luận các bị cáo phạm tội như Cáo trạng số: 23/CT-VKSBT-MT ngày 10/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước đã truy tố.

[3]. *Xét tính chất hành vi phạm tội*: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm nghiêm trọng về chế độ quản lý Nhà nước về việc cất giữ, vận chuyển, trao đổi chất ma túy. Trong tình trạng thực tế, hiện tượng nghiện hút, tiêm chích ma túy đang là vấn đề cảnh báo trên địa bàn và là vấn nạn của toàn xã hội. Ma túy đã làm băng hoại đạo đức, thuần phong mỹ tục, tan nát bao gia đình và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác như "trộm cắp"; "lừa đảo"; "cố ý gây thương tích"; thậm chí "giết người" cũng chỉ để thỏa mãn mục đích có tiền để hút hít. Do đó cần phải được xử lý nghiêm. Xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian, đủ để cải tạo giáo dục bị cáo thành người tốt và tránh xa ma túy. Đây cũng là lời cảnh tỉnh đối với những người không làm chủ bản thân trước những cám dỗ và cái kết phải đứng trước phiên tòa xét xử ngày hôm nay để nhận hình phạt tương ứng với hành vi vi phạm pháp luật hình sự của mình.

[4]. Đây là vụ án có đồng phạm nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn. Các bị cáo cố ý cùng thực hiện chuẩn bị công cụ phương tiện và ma túy để sử dụng cùng nhau. Không có sự phân công, phân nhiệm chặt chẽ. Song cũng cần phân hóa vai trò của từng bị cáo. Đối với bị cáo Phạm Văn Y là người khởi xướng và bị cáo rủ C đến nhà T chơi. Đến nhà T thì rủ T chơi ma túy. Y là người lấy dụng cụ ở nhà T và mang theo ma túy chuẩn bị cho các bị cáo khác cùng sử dụng ma túy nên Y xếp vai trò thứ nhất. Bị cáo Y có 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS là "thành khẩn khai báo" .Bị cáo Y phải chịu trách nhiệm hình sự nghiêm khắc hơn so với các bị cáo khác.

Đối với Lương Văn T là người đồng ý cho mọi người sử dụng ma túy tại nhà mình, T có sẵn dụng cụ sử dụng tại nhà chỉ cho Phạm Văn Y lấy để chuẩn bị cho mọi người cùng sử dụng. Sau khi sử dụng hồng phiến của Phạm Văn Y , Lương Văn T p lấy trong túi quần ra 01 gói ma túy cho vào giấy bạc rồi sử dụng bật lửa ga đốt cho Thiệp và C cùng sử dụng. Như vậy Lương Văn T xếp vai trò thứ hai trong vụ án. Bị cáo T có 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS là "thành khẩn khai báo".

Đối với Hà Văn L là người đến sau cùng nhưng L mang theo 01 gói ma túy trong túi quần đang mặc vào mảnh giấy bạc rồi dùng bật lửa ga đốt và cùng sử dụng với T và C , L xếp vai trò thứ ba trong vụ án. Bản thân bị cáo L có 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS là "thành khẩn khai báo" và có bố đẻ là người có công với Cách mạng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của BLHS.

Bị cáo Hà Văn L mang ma túy đốt cho 03 (ba) người sử dụng nhưng bị cáo L có hai tình tiết giảm nhẹ, bị cáo T mang ma túy cho 02 (hai) người sử dụng nhưng sử dụng địa điểm nhà mình và dụng cụ có tại nhà cho mọi người sử dụng ma túy. Bị cáo L có 01 tình tiết giảm nhẹ. HĐXX căn nhắc về hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ của từng bị cáo nên xử phạt hình phạt của bị cáo Lễ và bị cáo Thiệp ngang nhau.

HĐXX không phạt bổ sung đối với các bị cáo vì các bị cáo đều là dân tộc thiểu số và thuộc hộ nghèo, cận nghèo.

Mức hình phạt của người bào chữa cho các bị cáo đề nghị không đảm bảo tính giáo dục, răn đe phòng ngừa tội phạm chung nên HĐXX không chấp nhận.

[5]. *Về vật chứng vụ án*: Áp dụng điểm a, c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: -Toàn bộ ma túy còn lại sau giám định và dụng cụ phương tiện để "tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Toàn bộ số vật chứng đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bá Thước theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 18 ngày 10/6/2022.

[6]. *Về án phí*: Căn cứ Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Y và bị cáo T p thuộc hộ nghèo, bị cáo L thuộc hộ cận nghèo. Tại phiên tòa các bị cáo đều xin được miễn tòa bộ án phí hình sự sơ thẩm. HĐXX miễn án phí hình sự cho các bị cáo.

Đối với Hà Văn C và Hà Văn A tuy được sử dụng trái phép chất ma túy do các bị cáo trong vụ án cho dùng nhưng C g và A không tổ chức cho ai sử dụng chất ma túy nên không phạm tội. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của C và A đã bị xử phạt hành chính là đúng quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 255; Điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 58 ; Điều 55; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điểm a, c khoản 1 Điều 47 và Điều 17 của Bộ luật hình sự;

- Điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn Y phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Các bị cáo Phạm Văn Y , Lương Văn T p và Hà Văn L phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

3. Hình phạt: - Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 255; Điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 58 ; Điều 55; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 17 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Y 08 (Tám) năm tù về tội " Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", xử phạt bị cáo Phạm Văn Y 18 (Mười tám) tháng tù về tội "tàng trữ trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt là 09 (Chín) năm 06 (sáu) tháng tù. Hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 25/01/2022. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 58; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 17 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Lương Văn T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 25/01/2022. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 58; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 17 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Hà Văn L 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 25/01/2022. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

4. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 thùng corton, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký, ghi rõ họ và tên Lê Minh Tiến, Lê Mạnh Hùng và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa. Bên trong chứa: Toàn bộ vở bao gói mở niêm phong của thùng corton ký hiệu M1; phong bì mặt trước có ghi " Vật chứng thu giữ của Phạm Văn Y – M2"; 01 chai nhựa màu trắng dạng chai nước ngọt Sting, trên thân chai có lỗ hình tròn; 01(một) chai nhựa màu trắng dạng chai nước ngọt Number 1, trên thân chai có gắn 01(một) ống tre dạng tẩu thuốc; 02(hai) tờ giấy bạc dang giấy bao thuốc lá đã bị đốt cháy một phần; 01 gói nilong màu đen của hộp corton ký hiệu M1 và 02(hai) viên nén màu hồng có tổng khối lượng là 0,197g (không phẩy một chín bảy gam) của phong bì mặt trước có ghi (Vật chứng thu giữ của Phạm Văn Y - M2) là ma túy, loại methamphetamine là mẫu vật còn lại sau giám định.

-01 (một) bật lửa ga màu hồng, bên ngoài có cuốn băng dính màu đen, đã qủa sử dụng.

-01 bật lửa ga màu xanh, đã qua sử dụng.

Toàn bộ số vật chứng đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bá Thước theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 18 ngày 10/6/2022.

- Về án phí: Các Bị cáo được miễn toàn bộ án phí hình sự.

Án sơ thẩm có mặt các bị cáo Phạm Văn Y , Lương Văn T và Hà Văn L . Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Các Bị cáo
- VKSND cùng cấp;
- Cơ quan THAHS ;
-Cơ quan điều tra Công an huyện Bá Thước
-Phòng 7- VKS tỉnh Thanh Hóa.
-Người bào chữa cho các bị cáo
- Luu hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Quyên

Ý kiến của Luật sư bào chữa cho bị cáo Diện: Luật sư không tranh luận về tội danh và điều luật áp dụng. Việc truy tố và xét xử bị cáo Diện về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo Điều 255 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo không có ý kiến thắc mắc gì. Quá trình phạm tội bị cáo là người chưa đủ 18 tuổi nên nhận thức về pháp luật còn hạn chế. Mặt khác chỉ vì ham chơi đã dẫn đến phạm tội. Luật sư đề nghị khi xét lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội chủ yếu nhằm mục đích giáo dục, giúp đỡ họ sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành công dân tốt có ích cho xã hội.

Căn cứ điểm b khoản 2 điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 6 Điều 91; Khoản 1 Điều 101 BLHS. Đề nghị HĐXX xem xét xử bị cáo Diện với mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

Các bị cáo nhận tội và không có ý kiến tranh luận gì, lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đều thực hiện đúng thẩm quyền; Trình tự, thủ tục đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] . Hành vi tàng trữ 0,259 gam Methamphetamine và cung cấp Methamphetamine của Phạm Văn Yên cho Lương Văn Thiệp, Hà Văn Lễ, Hà Văn Anh, Hà Văn Chung sử dụng, đã phạm vào tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý"* và tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*. Hà Văn Lễ có hành vi cung cấp Heroin cho Thiệp và Chung sử dụng, hành vi đã phạm vào tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý"*. Lương Văn Thiệp có hành sử dụng địa điểm là nhà ở để cho Yên, Lễ tổ chức sử dụng ma túy và chỉ cho Phạm Văn Yên vị trí đồ vật tại nhà Thiệp

để Yên chế tạo công cụ sử dụng ma túy. Đồng thời Thiệp còn có hành vi cung cấp Heroin cho Hà Văn Chung sử dụng, do đó hành vi của Lương Văn Thiệp đã phạm vào tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" với vai trò giúp sức. Phạm Văn Yên, Hà Văn Lễ, Lương Văn Thiệp tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy không nhằm mục đích thu lời bất chính, mục đích là để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân; không có hành vi lôi kéo, rủ rê, xúi dục những người khác sử dụng ma túy cùng, do vậy hành vi của Yên, Thiệp, Lễ không cấu thành tội *"Mua bán trái phép chất ma t*úy" hoặc tội *" Lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy".*

Trong quá trình điều tra, truy tố các bị can đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội; bị can Hà Văn Lễ có bố đẻ là Hà Văn Như là người có công với cách mạng, được Sở lao động thương binh và xã hội tỉnh Thanh Hóa cấp giấy chứng nhận thương binh loại A, thương tật hạng 2/4 năm 1981, đây là những tình tiết giảm nhẹ đối với bị caó và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong vụ án, Hà Văn Chung, Hà Văn Anh là những người được Yên, Thiệp, Lễ cung cấp ma túy để sử dụng, việc sử dụng do Chung và Anh tự nguyện không bị ai ép buộc, lôi kéo, hoặc phải trả tiền; Chung và Anh không có sự bàn bạc với Yên, Thiệp, Lễ về việc sử dụng ma túy và không tàng trữ, cung cấp ma túy cho ai, cũng như không có hành vi giúp sức cho Yên, Thiệp, Lễ trong việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, nên hành vi của Hà Văn Chung và Hà Văn Anh không cấu thành tội phạm. Ngày 21/3/2022 Công an huyện Bá Thước ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Hà Văn Chung, Hà Văn Anh về hành vi *"Sử dụng trái phép chất ma tuý"* là đúng quy định.

Đối với người đàn ông đã bán hồng phiến (methamphetamine) cho Phạm Văn Yên vào giữa năm 2021; người đàn ông đã bán Heroine cho Lương Văn Thiệp vào ngày 22/01/2022 và người đàn ông đã bán Heroine cho Hà Văn Lễ vào ngày 24/01/2022, quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện Bá Thước không xác định được con người cụ thể nên không đủ căn cứ để xử lý và sẽ xử lý sau khi có đủ tài liệu, chứng cứ chứng minh.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

Vật chứng của vụ án gồm: 01 (một) bật lửa gas màu hồng, bên ngoài có cuốn băng dính màu đen; 01 (một) bật lửa gas màu xanh. 01 (một) chai nhựa màu trắng dạng chai nước ngọt Sting, trên thân chai có lỗ hình tròn; 01 (một) chai nhựa màu trắng dạng chai nước ngọt Number 1, trên thân chai có gắn 01 (một) ống tre dạng tẩu thuốc; 02 (hai) tờ giấy bạc dạng giấy bao thuốc lá đã bị đốt cháy một phần được niêm phong; 01 (một) gói nilon màu đen bên trong chứa 03 (ba) viên nén màu hồng được Cơ quan điều tra thu giữ và niêm phong gửi giám định tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa.

Ngày 27/01/2022 Cơ quan điều tra Công an huyện Bá Thước đã nhận lại các vật chứng gửi giám định gồm: 01 (một) thùng carton, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký, ghi rõ họ tên Lê Minh Tiến, Lê Mạnh Hùng và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá. Bên trong chứa: Toàn bộ vỏ bao gói mở niêm phong của thùng carton ký hiệu M1; phong bì mặt trước có ghi *"Vật chứng thu giữ của Phạm Văn Yên - M2"*; 01 (một) chai nhựa màu trắng dạng chai nước ngọt Sting, trên thân chai có lỗ hình tròn; 01 (một) chai nhựa màu trắng dạng chai nước ngọt Number 1, trên thân chai có gắn 01 (một) ống tre dạng tẩu thuốc; 02 (hai) tờ giấy bạc dạng giấy bao thuốc lá đã bị đốt cháy một phần; 01 (một) gói nilon màu đen của hộp carton ký hiệu M1 và 02 (hai) viên nén màu hồng có tổng khối lượng là 0,197 g (không phẩy một chín bảy gam) của phong bì mặt trước có ghi *"Vật chứng thu giữ của Phạm Văn Yên - M2"* là ma tuý, loại Methamphetamine là mẫu vật còn lại sau giám định.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận: Hồi 02h30'ngày 09/8/2019, tại phòng Víp 7 của quán Karaoke Galaxy ở thôn 3, xã Quảng Bình, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa, Phạm Thị Diện, Phạm Công Hoài, Phạm Công Trường, Hoàng Thanh Hòa, Bùi Thị Thương, Vi Thị Thu và Triệu Thị Dương Thùy đã có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho 10 đối tượng thì bị bắt quả tang.

[3] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang , kết luận giám định, vật chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.Với các tài liệu và chứng cứ đã nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận các bị cáo Phạm Thị Diện, Phạm Công Hoài, Phạm Công Trường, Hoàng Thanh Hòa, Bùi Thị Thương, Vi Thị Thu và Triệu Thị Dương Thùy phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 BLHS.

Hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, ảnh hưởng đến sức khỏe con người và lan tràn tệ nạn nghiện hút ma túy, đồng thời là nguyên nhân phát sinh ra nhiều tội phạm khác

[4] Xét vai trò của các bị cáo: Trong vụ án này, tuy có nhiều bị cáo tham gia thực hiện phạm tội, nhưng chỉ mang tính chất đồng phạm giản đơn.

- Đối với bị cáo Diện là người dưới 18 tuổi phạm tội; tuy nhiên, Diện là người khởi xướng, rủ rê , lôi kéo các bị cáo khác cùng tham gia giúp sức với bị cáo trong buổi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, đồng thời bị cáo là người trực tiếp phát ma túy cho các đối tượng để các đối tượng đưa chất ma túy vào cơ thể người. Mặt khác bị cáo còn chủ động đưa các chất MDMA và Ketamine vào cơ thể của mình nên phải xếp bị cáo ở vị trí thứ nhất trong vụ án là phù hợp.
- Đối với bị cáo Hoài đã có hành vi đưa tiền cho Diện, tìm nơi mua ma túy, trực tiếp đi mua ma túy cùng với Diện và là người thuê địa điểm cho các đối

tượng sử dụng ma túy và cũng là người đưa tiền cho Diện cuộn thành ống hút cho các đối tượng sử dụng Ketamine nên xếp bị cáo ở vị trí thứ hai sau bị cáo Diện là phù hợp.

- Đối với bị cáo Trường là người được Hoài nhờ mua ma túy cho Diện và được Diện rủ đi sử dụng trái phép chất ma túy, đồng thời Trường còn bê đĩa Ketamine để mời Hòa sử dụng nên bị cáo phải xếp ở vị trí thứ 3 sau Diện và Hoài là phù hợp.

- Đối với các bị cáo Hòa, Thương, Thu và Thùy là các đối tượng được Diện rủ đi sử dụng chất ma túy, các bị cáo đồng ý ngay, đồng thời có hành vi giúp sức cùng với bị cáo Diện để các đối tượng khác sử dụng trái phép chất ma túy nên Hòa, Thương, Thu và Thùy có vai trò ngang nhau và xếp ở vị trí sau cùng trong vụ án là phù hợp.

{5] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

- *Các tình tiết tăng nặng*:

+ Đối với các bị cáo Diện, Hoài, Hòa, Thương, Thu và Thùy đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

+ Đối với bị cáo Trường, ngày 28/6/2018, bị TAND TP.Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 06 tháng tù về tội đánh bạc nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; Tuy nhiên đến ngày 26/9/2019 Trường mới thi hành xong khoản tiền án phí và tiền phạt xung quỹ Nhà nước; Do vậy, bị cáo Trường chưa được xóa án tích nên áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS để tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là phù hợp.

-*Các tình tiết giảm nhẹ*:

+Các bị cáo đều thành khẩn khai báo nên đều được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Ngoài ra, bị cáo Hòa còn lập công chuộc tội giúp Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Xương phát, bắt giữ một vụ án tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy xảy ra vào ngày 21/5/2020 tại xã Quảng Bình, huyện Quảng Xương, bị cáo còn có thời gian tham gia nghĩa vụ Công an được UBND huyện Sapa, tỉnh Lào Cai tặng giấy khen. Mặt khác gia đình bị cáo còn có công với cách mạng nên bị cáo được áp dụng thêm điểm u khoản 1, 2 Điều 51 BLHS.

Đối với Trường có bố là thương binh và bố, mẹ là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân, Huy chương nên bị cáo được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

+Đối với bị cáo Diện, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên áp dụng khoản 1, 6 Điều 91; khoản 1 Điều 101 BLHS để xử lý đối với bị cáo là phù hợp.

XĐt thÊy, cÇn thiÕt b¾t các bÞ c¸o ph¶i c¸ch ly ra khái ®êi sèng x· héi mét thêi gian míi ®ñ ®Ó gi¸o dôc các bị c¸o sím trë thµnh c«ng d©n tèt cã Ých cho gia ®×nh vµ x· héi.

Đối với bị cáo Diện khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên khi xét xử cần áp dụng khoản 1 Điều 101 BLHS để xét xử đối với bị cáo không quá ba phần tư mức phạt tù mà điều luật quy định.

Đối với bị cáo Hòa có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS nên áp dụng Điều 54 BLHS để xử dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

[6] *Xử lý vật chứng*: 01 phong bì đựng ma túy niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa là vật cấm tàng trữ, lưu hành, 01 đĩa sứ hình tròn; 01 thẻ nhựa màu xanh, trắng có dòng chữ Vi Thị Thu. Đây là công cụ các bị cáo dùng để phạm tội nên tịch thu tiêu hủy theo điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS; 01 tờ tiền pôlime mệnh giá 20.000đ; số tiền 1.100.000đ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xám đen; 01điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone. Hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Quảng Xương; Đây là những công cụ, phương tiện các bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu sung quỹ Nhà nước theo điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS. Điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

[7] *Án phí*: Các bị cáo phải chịu ¸n phí hình sự sơ thẩm theo quy ®ịnh tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 6; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Vì các lẽ trên,

QuyÕt ®Þnh

***Tuyên bố*:** Các bÞ c¸o Phạm Thị Diện, Phạm Công Hoài, Phạm Công Trường, Hoàng Thanh Hòa, Bùi Thị Thương, Vi Thị Thu và Triệu Thị Dương Thùy phạm tội " Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm b Khoản 2 Điều 255; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 ; khoản 1, 6 Điều 91; khoản 1 Điều 101; Điều 38 BLHS đối với Phạm Thị Diện

***Xử phạt*:** Phạm Thị Diện 05 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/8/2019 đến ngày 15/12/2019. Buộc bị cáo phải chấp hành tiếp.

Căn cứ điểm b Khoản 2 Điều 255; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 BLHS đối với Phạm Công Hoài.

***Xử phạt*:** Phạm Công Hoài 07 năm 02 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án được trừ thời tạm giữ, tạm gian từ ngày 09/8/2019 đến ngày 09/9/2019. Buộc bị cáo phải chấp hành tiếp.

Căn cứ điểm b Khoản 2 Điều 255; Điểm s Khoản 1,2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 BLHS đối với Phạm Công Trường.

***Xử phạt*:** Phạm Công Trường 07 năm 02 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án được trừ thời gian tạm giữ, tạm gian từ ngày 09/8/2019 đến ngày 09/9/2019. Buộc bị cáo phải chấp hành tiếp.

Căn cứ điểm b Khoản 2 Điều 255; Điểm s, u Khoản 1,2 Điều 51; Điều 54 ; Điều 17; Điều 58; Điều 38 BLHS đối với Hoàng Thanh Hòa.

***Xử phạt*:** Hoàng Thanh Hòa 05 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án được trừ thời gian tạm giữ, tạm gian từ ngày 09/8/2019 đến ngày 19/9/2019. Buộc bị cáo phải chấp hành tiếp.

Căn cứ điểm b Khoản 2 Điều 255; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 BLHS đối với Bùi Thị Thương.

***Xử phạt*:** Bùi Thị Thương 07 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 09/8/2019.

Căn cứ điểm b Khoản 2 Điều 255; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 BLHS đối với Vi Thị Thu.

***Xử phạt*:** Vi Thị Thu 07 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 09/8/2019.

Căn cứ điểm b Khoản 2 Điều 255; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 BLHS đối với Triệu Thị Dương Thùy.

***Xử phạt*:** Triệu Thị Dương Thùy 07 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 09/8/2019.

***Xử lý vật chứng*:** Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS. Điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đựng ma túy niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thanh Hóa, 01 đĩa sứ màu trắng kích thước khoảng 25cm, 01 thẻ nhựa màu xanh, trắng có dòng chữ Vi Thị Thu.

-Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 tờ tiền pôlime mệnh giá 20.000đ; 1.100.000đ, 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu xám đen; 01điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone . Theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 27/4/2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

Án phí: Áp dụng khoản 2 §iều 136 BLTTHS. §iều 6; ®iểm a khoản 1 §iều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Buộc các bị cáo Diện, Hoài, Trường, Hòa, Thương, Thu và Thùy mỗi bị cáo phải chÞu 200.000đ ¸n phí HSST.

Các bị cáo, Luật sư bào chữa cho bị cáo Diện có quyền kháng cáo b¶n ¸n trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Theo quy ®Þnh t¹i §iÒu 2 LuËt thi hµnh ¸n d©n sù th× ng-êi ®-îc thi hµnh ¸n d©n sù, ng-êi ph¶i thi hµnh ¸n d©n sù cã quyÒn tháa thuËn thi hµnh ¸n, quyền yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại c¸c Điều 6, 7 vµ 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***N¬i nhËn*:**
- Các bÞ c¸o;
- Luật sư bào chữa cho BC Diện;
- VKSNDH.Quảng Xương;
- CAHQuảng Xương;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADSH.Quảng Xương;
- L-u hå s¬.

TM. Héi ®ång xÐt xö S¬ thÈm
ThÈm ph¸n - Chñ to¹ phi¸n toµ

Mai ThÞ Lý

Toµ ¸n nh©n d©n
Thµnh phè Thanh Ho¸

Céng hoµ x· héi chñ nghÜa ViÖt Nam
§éc lËp -Tù do -H¹nh phóc

B¶n ¸n sè: 232/2017/HSST
Ngµy: 22/9/2017

Nh©n danh

N-íc céng hoµ x· héi chñ nghÜa ViÖt nam

toµ ¸n nh©n d©n Thµnh phè Thanh Ho¸

***Víi Thµnh phÇn Héi ®ång xÐt xö s¬ thÈm gåm cã*:**

***ThÈm ph¸n- Chñ to¹ phiªn toµ*:** Bà Mai Thị Lý
C¸c Héi thÈm nh©n d©n: 1. Bµ Lª ThÞ Loan
2. ¤ng NguyÔn Hảng V©n
Th- ký phiªn toµ: Bµ NguyÔn ThÞ H¶i Hµ - Th- ký, TAND TP.Thanh Hãa.
§¹i diÖn ViÖn kiÓm s¸t nh©n d©nTP. Thanh Ho¸ tham gia phiªn toµ:
Bà Lữ Thị Phương Quý - KiÓm s¸t viªn.
Ngµy 22 th¸ng 9 n¨m 2017, t¹i trô së Tßa ¸n nh©n d©n thµnh phè Thanh Hãa, xÐt xö s¬ thÈm vô ¸n h×nh sù thô lý sè 188/2017/HSST ngµy 27/7/2017 ®èi víi bÞ c¸o:

Nguyễn Trọng Hưng -Sinh n¨m 1975.
N¬i §KNKTT và chỗ ở: thôn Tiến Thọ, xã Quảng Thịnh, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; NghÒ nghiÖp: Lái xe; Tr×nh ®é v¨n ho¸: 12/12; Con «ng: Nguyễn Trọng Ư -SN 1954; vµ bµ: Nguyễn Thị Sáng - SN 1956; Vợ: Hồ Thị Quyên - SN 1976.Có 02 con, lớn SN 1998, nhỏ SN 2003);TiÒn ¸n,TiÒn sù: Kh«ng. Nhân thân:

- Năm 2007 bÞ TAND tỉnh Lạng S¬n xö phạt 06 năm tù về tội ‘ Vận chuyển tiền giả”.
- Năm 2011 bÞ TANDTP. Thanh Hóa xử phạt 42 tháng tù về tội “ Lưu hành tiền giả”.

T¹m gi÷ ngµy 03/ 5/ 2017 . T¹m giam ngµy 09/5/ 2017.
BÞ c¸o cã mÆt t¹i phiªn tßa.

Néi dung vô ¸n:

BÞ c¸o bÞ ViÖn kiÓm s¸t nh©n d©n thµnh phè Thanh Ho¸ truy tè vÒ hµnh vi ph¹m téi nh- sau:

Kho¶ng 19h ngµy 03/5/2017, tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Thanh Hóa phát hiện Nguyễn Bá Bình - SN 1984 ë t¹i th«n ThÞnh Ngäc, x· Qu¶ng ThÞnh, thµnh phè Thanh Hãa đang sử dụng trái phép chất Ma túy, Bình khai vừa mua 01 gói ma túy ở nhà Nguyễn Trọng H-ng với giá 300.000đ để sử dụng. Công an thành phố Thanh Hóa đến nhà Hưng làm việc thì Hưng tự giác giao nộp cho cơ quan Công an 02 gói nilon màu trắng, Hưng khai là

ma túy đá Hưng tàng trữ để bán kiếm lời và 300.000đ tiền Hưng vừa bán ma túy cho Bình tr-íc ®ã. Tang vật thu giữ gồm: 02 gãi nilon màu trắng, mỗi gói có kích thước 1x1cm, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng và 300.000đ tiền VNĐ.

Tại bản giám định số 1177/MT-PC54 ngày 06/5/2017 và bản giám định số 1787/MT- PC54 ngày 04/9/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa gi¸m ®Þnh kết luận: Các hạt tinh thể màu trắng trong phong bì niêm phong gửi giám định có trọng lượng 0,232gam, hàm lượng Methamphetamine lµ 57,69% t-¬ng ®-¬ng 0,1338408gam.

Qu¸ tr×nh ®iÒu tra, H-ng khai nhËn: Do nî nÇn nhiÒu nªn H-ng n¶y sinh ý ®Þnh mua b¸n ma tóy ®Ó kiÕm lêi tr¶ nî. Kho¶ng 01h ngµy 01/5/2017 Hưng đi một mình ra cầu Bến Ngự, P. Nam Ngạn, thành phố Thanh Hóa mua của một ng-êi thanh niên không quen biết 01 gói ma túy đá giá 500.000đ. Hưng mang gói ma túy về nhà chia thành 03 gói nhỏ để bán cho các đối tượng nghiện. Khoảng 18h30 phút ngày 03/5/2017 Bình đến nhà Hưng hỏi mua ma túy, Hưng bán cho Bình 01 gói ma túy lấy 300.000đ. 02 gói ma túy còn lại Hưng tự giác giao nộp cho cơ quan Công an.

Đối với Nguyễn Bá Bình ®· sö dông hÕt gãi ma tóy ®¸.Công an thành phố Thanh Hóa đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Bình về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Người thanh niên bán ma túy cho Hưng tại khu vực Bến Ngự, do Hưng không biết tên, tuæi, ®Þa chØ của người này, nên Cơ quan điều tra không có cơ sở ®Ó xử lý.

Tại bản cáo trạng số 194/CT-VKS-MT ngày 24/7/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, truy tố Nguyễn Trọng Hưng về tội " Mua bán trái phép chất ma túy" theo Khoản 1 Điều 194 của BLHS.

T¹i phi¹n tßa, đại diện VKSND thành phố Thanh Hóa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo trong cáo trạng và đề nghị HĐXX căn cứ: Khoản 1 Điều 194 ; ®iÓm p kho¶n 1 §iÒu 46 ; §iÒu 33 BLHS.Xử phạt: NguyÔn Träng H-ng từ 27®Õn 30 tháng tù. Thêi h¹n chÊp hµnh h×nh ph¹t tï tÝnh tõ ngµy t¹m gi÷. Xö lý vËt chøng: TÞch thu tiªu hñy 01 phong b× ®ùng ma tóy ni¹m phong cña phßng kü thuËt h×nh sù C«ng an tØnh Thanh Hãa. TÞch thu sung quü Nhµ n-íc sè tiÒn 300.000® tiÒn Ng©n hµng Nhµ n-íc ViÖt Nam. ¸n phÝ: Buéc bÞ c¸o ph¶i chÞu ¸n phÝ HSST theo kho¶n 2 §iÒu 99 BLTTHS. NghÞ quyÕt sè 326/2016/ UBTVQH14.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, lời nói sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cø, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận t¹i phi¹n tßa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của KSV, lêi khai nhËn téi cña bị cáo.

XĐT THÊY

T¹i phi³n tßa bÞ c¸o thõa nhËn: Khoảng 1h ngày 01/5/2017,bị cáo mua của một thanh niên không quen biết 01 gói ma túy đá giá 500.000đ. Sau đó mang về nhà chia thành 03 gói nhỏ, mục đích bán cho các đối tượng nghiện kiếm lời ®Ó tr¶ nî. Khoảng 18h30 phút ngày 03/5/2017 Nguyễn Bá Bình đến nhà bị cáo hỏi mua ma túy, bị cáo đã bán cho Bình 01 gói ma túy lấy 300.000đ, khi Công an đến làm việc bị cáo đã tự giác giao nộp 02 gói ma tóy còn lại có trọng lượng 0,232gam, hàm lượng Methamphetamine 57,69% t-¬ng ®-¬ng 0,13338gam.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với bi³n b¶n ph¹m téi qu¶ tang, kÕt luËn gi¸m ®Þnh, vËt chøng vµ các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Víi c¸c tµi liÖu vµ chøng cø n³u tr³n, Hội đồng xét xử có đủ c¨n cø ®Ó kÕt luËn bị cáo NguyÔn Träng H-ng ph¹m tội " Mua bán trái phép chất ma túy", téi ph¹m vµ h×nh ph¹t ®-îc quy ®Þnh t¹i kho¶n 1 §iÒu 194 BLHS.

Hµnh vi cña bÞ c¸o lµ nguy hiÓm cho x· héi x©m ph¹m ®Õn chÝnh s¸ch ®éc quyÒn qu¶n lý cña Nhµ n-íc vÒ chÊt ma tóy, x©m ph¹m trËt tù an toµn x· héi. BÞ c¸o ®· cã tuæi kh«ng tu chÝ lao ®éng, rÌn luyÖn b¶n th©n, muèn kiÕm tiÒn nhanh b»ng con ®-êng tr¸i ph¸p luËt. BÞ c¸o mua b¸n ma tóy nh»m môc ®Ých kiÕm lêi ®Ó tr¶ nî.

Khi quyÕt ®Þnh h×nh ph¹t, Héi ®ång xÐt xö ¸p dông c¸c t×nh tiÕt t¨ng nÆng, gi¶m nhÑ tr¸ch nhi³m h×nh sù ®èi víi bÞ c¸o. BÞ c¸o ch-a cã tiÒn ¸n, tiÒn sù kh«ng cã t×nh tiÕt t¨ng nÆng tr¸ch nhiÖm h×nh sù, bÞ c¸o cã nh©n th©n kh«ng tèt ngµy 20/3/2007 bÞ TAND tØnh L¹ng S¬n xö ph¹t 06 n¨m tï vÒ téi "VËn chuyÓn tiÒn gi¶", Ngµy 23/8/2011 bÞ TAND TP.Thanh Hãa xö ph¹t 42 th¸ng tï vÒ téi " l-u hµnh tiÒn gi¶". Qu¸ tr×nh khai b¸o thµnh khÈn, bÞ c¸o cã bè lµ th-¬ng binh n³n ¸p dông ®iÓm p kho¶n 1, 2 §iÒu 46 BLHS cho bÞ c¸o ®-îc h-ëng t×nh tiÕt gi¶m nhÑ tr¸ch nhiÖm h×nh sù.

XÐt thÊy cÇn thiÕt b¾t bÞ c¸o ph¶i c¸ch ly ra khái ®ªi sèng x· héi mét thêi gian míi ®ñ ®Ó gi¸o dôc bÞ c¸o sím trë thµnh c«ng d©n tèt cã Ých cho gia ®×nh vµ x· héi.

- Xử lý vật chứng: TÞch thu ti³u hñy 01 phong b× ma tóy ni³m phong cña phßng kü thuËt h×nh sù C«ng an tØnh Thanh Hãa. TÞch thu sung quü Nhµ n-íc sè tiÒn 300.000® tiÒn Ng©n hµng Nhµ n-íc ViÖt Nam theo kho¶n 1;®iÓm a, c kho¶n 2 §iÒu 76 BLTTHS.

¸n phÝ: Buéc bÞ c¸o ph¶i chÞu ¸n phÝ HSST theo quy ®Þnh cña ph¸p luËt.

Vì các lẽ trên,

QuyÕt ®Þnh

- ***Tuyên bố*****:** BÞ c¸o Nguyễn Trọng Hưng phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy".
- ***Áp dụng*****:** Khoản 1 Điều 194; Điểm p Khoản 1, 2 Điều 46; Điều 33 BLHS.
- ***Xử phạt*****:** Nguyễn Trọng Hưng 30 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/5/2017.
- ***Xö lý vật chứng*****:** ¸p dông khoản 1, Điểm a, c Khoản 2 Điều 76 BTTHS.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì ma túy niêm phong cña phßng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, theo biên bản giao nhận vật chứng số 290/THA ngày 07/9/2017 cña Chi cục Thi hành ¸n dân sự thành phố Thanh Hóa.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 300.000đ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, theo biên bản giao nhận vật chứng số 251/THA ngày 01/8/2017 cña Chi cục Thi hành ¸n dân sự thành phố Thanh Hóa.

Án phí: ¸p dông kho¶n 2 §iÒu 99 BLTTHS. §iÒu 6; ®iÓm a kho¶n 1 §iÒu 23 NghÞ quyÕt sè 326/2016/ UBTVQH14.

Buéc bị cáo NguyÔn Träng H-ng phải chÞu 200.000đ ¸n phí HSST.

Bị cáo có quyền kháng cáo b¶n ¸n trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Tr-êng hîp b¶n ¸n ®-îc thi hµnh theo quy ®Þnh t¹i §iÒu 2 LuËt thi hµnh ¸n d©n sù th× ng-êi ®-îc thi hµnh ¸n d©n sù, ng-êi ph¶i thi hµnh ¸n d©n sù cã quyÒn tháa thuËn thi hµnh ¸n, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại c¸c Điều 6, 7 vµ 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***N¬i nhËn*:**
- BÞ c¸o;
- VKSND TP Thanh Ho¸;
- L-u hå s¬.

TM. Héi ®ång xÐt xö S¬ thÈm
ThÈm ph¸n - chñ to¹ phi¹n toµ

Mai ThÞ Lý

VÒ vËt chøng: 01 phong bì ma túy niêm phong cña phßng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, được đóng dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa có chữ ký của Lưu Bình Nguyên; Phạm Thị Linh và Nguyễn Trần Đăng và 300.000đ tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam. Toàn bộ vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi Hành Án, theo biên bản giao nhận vật chứng số 290/THA ngày 07/9/2017 giữa Tòa án với chi cục Thi Hành Án dân sự thành phố Thanh Hóa và biên bản giao nhận vật chứng số 251/THA ngày 01/8/2017 giữa Công an với Chi cục Thi Hành Án dân sự thành phố Thanh Hóa.

L[a] ThÞ H-¬ng

Héi §ång xĐt xö

C¸c Héi ThÈm nh©n d©n **ThÈm ph¸n- Chñ täa phiªn tßa**

1. NguyÔn ThÞ Loan

2. NguyÔn ThÞ Thanh Thuû **Lª ThÞ H-¬ng**

TM/héi ®ång xĐt xö s¬ thÈm.

N¬i nhËn:

- BÞ c¸o;
- *VKSND TPTH;*
- C«ng an TPTH;
- Ng-êi bÞ h¹i;
- L-u hå s¬.

ThÈm ph¸n - chñ täa phiªn tßa

Lª ThÞ T©n